Cơ quan: UBND tỉnh Quảng Bình
Giờ ký: 13/07/2021 15:10:11

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18 /2021/QĐ-UBND	*Quảng Bình, ngày 12 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc phân công cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 tháng 2019;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1306/TTr-SNN ngày 11 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc phân

công cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình:

1. Sửa đổi Khoản 1, Điều 1 như sau:

"1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý khu kinh tế cấp hoặc Quyết định thành lập do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp (trừ các cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 22000 hoặc tương đương còn hiệu lực; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có xuất khẩu sang các quốc gia, vùng lãnh thổ có yêu cầu chứng nhận y tế bởi cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở nêu tại Điều 2); tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên."

2. Sửa đổi Khoản 1, Điều 3 như sau:

"1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này và định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh."

Điều 2. Bãi bỏ một số cụm từ của Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc phân công cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình:

1. Bãi bỏ cụm từ "(qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản)" tại Khoản 2 Điều 3.

2. Bãi bỏ cụm từ "Chi cục trưởng các Chi cục: Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Thủy sản;" tại Điều 5.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; Trưởng Phòng Kinh tế thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH, Báo Quảng Bình;
- VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT (02 bản). LCT (45 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Ngọc Lâm